

Số: 590 /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày 07 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Căn cứ Luật Khám bệnh chữa bệnh số 15/2023/QH15; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế Bắc Ninh tiếp nhận đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề (ĐKHN) của các cơ sở khám bệnh chữa bệnh sau đây:

1. Phòng khám đa khoa Trung Tín thuộc Công ty Cổ phần Y tế Trung Tín (địa chỉ: Đề Nắm, xã Yên Thế, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 09/PKĐKTT ngày 30/9/2026

2. Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 (địa chỉ: đường Nguyễn Quyền, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 9349/BVĐKBN2-KHTH ngày 30/9/2026

3. Phòng khám đa khoa Quốc tế Việt Sing thuộc Công ty TNHH Bệnh viện đa khoa Quốc tế Việt Sing (địa chỉ: 169 Hoàng Hoa Thám, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 49/PKĐKVS ngày 01/10/2026

4. Trạm Y tế Biên Sơn (Địa chỉ: Thôn Cầu Nhạc, xã Biên Sơn, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 03/DS-TYT ngày 01/10/2026

5. Bệnh viện YHCT-PHCN Bắc Ninh (địa chỉ: TDP Thanh Sơn, phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 99/BC-YHCT&PHCN ngày 28/9/2026

6. Bệnh viện đa khoa Lạng Giang (địa chỉ: tổ dân phố Phở Vôi, phường Lạng Giang, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 643/BVĐKLG ngày 30/9/2026

7. Bệnh viện đa khoa Hồng Phúc Bắc Ninh thuộc Công ty Cổ phần đầu tư y dược Trường Thịnh (địa chỉ: cụm CN Võ Cường, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 708/BVHP ngày 01/10/2026

8. Phòng khám đa khoa Hào Thơm thuộc Công ty TNHH Bệnh viện Quốc tế Tùng Anh (địa chỉ: thửa đất số 880, thửa đất số 881, thửa đất số 882, tờ bản đồ số 27, khu dân cư Trung tâm xã Mỹ Thái, thôn Cầu Ngoài, xã Mỹ Thái, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 1755/PKHT ngày 02/10/2026.

9. Phòng khám đa khoa Xuân Mai thuộc Công ty TNHH Dịch vụ y tế Xuân Mai (địa chỉ: thửa đất số 241, tờ bản đồ 106, thôn Mười Chín, phường Lục Nam, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 334/PKXM ngày 01/10/2026.



10. Phòng khám đa khoa Kim Thuận thuộc Công ty TNHH đầu tư xây dựng An Sinh Bắc Ninh (địa chỉ: số 8 Ngô Tất Tố, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 75/PKĐKKT ngày 02/10/2026

11. Bệnh viện Y học cổ truyền Nhân Đức thuộc Công ty Cổ phần Bệnh viện quốc tế Nhân Đức (địa chỉ: khu Lãm Làng, phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 397.26/BVYHCTNĐ ngày 01/10/2026

12. Phòng khám đa khoa Thăng Long thuộc Công ty Cổ phần y tế 108 Thăng Long (địa chỉ: số 308 thôn Bình Minh, phường Lục Nam, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 47/PKĐKTL ngày 02/10/2026.

13. Phòng khám đa khoa Kim Thuận cơ sở 2 thuộc Công ty TNHH đầu tư xây dựng An Sinh Bắc Ninh (địa chỉ: thôn Châu Cầu, phường Phù Lãng, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 27/PKĐKKT2 ngày 05/10/2026

(Có danh sách Đăng ký hành nghề chi tiết gửi kèm theo)

*** Trách nhiệm tổ chức thực hiện:**

- Người đứng đầu, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của các thông tin đăng ký hành nghề, việc tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan, quản lý hoạt động hành nghề tại cơ sở. Thiết lập lưu trữ đầy đủ tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh hồ sơ đăng ký hành nghề (văn bằng chứng chỉ chuyên môn, hợp đồng lao động, phân công chuyên môn, tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn hành nghề) theo từng thời điểm đăng ký hành nghề.

- Người hành nghề chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của hồ sơ cung cấp, hoạt động chuyên môn hành nghề và việc tuân thủ các quy định của pháp luật về đăng ký hành nghề, không cho thuê cho mượn Giấy phép hành nghề.

- Việc đăng ký hành nghề thực hiện theo nguyên tắc cơ sở khám bệnh chữa bệnh tự kê khai, tự chịu trách nhiệm đảm bảo phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn cơ sở được phê duyệt; mọi hành vi vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định.

Sở Y tế thông báo các cơ sở khám bệnh chữa bệnh biết, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Lưu: VT, QLHN.



Nguyễn Thị Thu Hương

CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN ĐK QUỐC TẾ
VIỆT SING
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA QUỐC TẾ
VIỆT SING
Số: 49/PKĐKVS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bắc Ninh, ngày 01 tháng 10 năm 2026

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng Khám Đa Khoa Quốc Tế Việt Sing thuộc Công Ty TNHH Bệnh Viện Đa Khoa Quốc Tế Việt Sing
2. Đăng ký kinh doanh: số 2301238546 ngày 28/03/2024, cấp lần thứ 1, Nơi cấp Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Bắc Ninh Phòng đăng ký kinh doanh, địa chỉ trụ sở 169 Hoàng Hoa Thám, Võ Cường, thành phố Bắc Ninh
3. Giấy phép hoạt động KBCB: số 515/BN-GPHĐ ngày 01/12/2023, cấp lại lần 1 số 619/BN-GPHĐ ngày 21/07/2025; địa chỉ hoạt động: 169 Hoàng Hoa Thám, Võ Cường, thành phố Bắc Ninh; Thời gian hoạt động: Từ 7h30 đến 20h30, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.
4. Thông tin người đại diện theo pháp luật: họ tên Nguyễn Thị Như Quỳnh, số căn cước công dân 025199011575, trình độ: Đại học, điện thoại: 0869946518.
5. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: Bác sỹ Đỗ Xuân Xương; số căn cước công dân 036064000169; CCHN số QY420001/CCHN-BQP ngày cấp 29/09/2021, Phạm vi hành nghề: Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa, chuyên khoa Nội chung, siêu âm tổng quát, Điện thoại: 0973972115
6. Thông tin người lập biểu: Họ tên Nguyễn Thùy Dung, Phòng HCNS Điện thoại: 0335580977.
7. Cơ cấu tổ chức: Gồm 10 chuyên khoa: (1) Nội khoa: Hô hấp, Tim mạch, Thần kinh, Thận tiết niệu, Tiêu hóa; (2) Ngoại khoa: Tim mạch lồng ngực, Tiết niệu sinh dục, Tiêu hóa, Chấn thương chỉnh hình; (3) Sản phụ khoa; (4) Hồi sức cấp cứu và chống độc; (5) Gây mê hồi sức; (6) Da liễu; (7) Y học cổ truyền; (8) Phục hồi chức năng; (9) Xét nghiệm: Huyết học truyền máu, Hóa sinh, Vi sinh; (10) Điện quang: Siêu âm chẩn đoán, Chụp Xquang chẩn đoán (Tại QĐ số 945/QĐ-SYT ngày 01/12/2023).
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 29; Số người hành nghề bổ sung: 0; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 0; Thôi hành nghề: 01

T	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)											
1	Đỗ Xuân Xương	Bác sỹ quân y (1986) Thạc sỹ y học (2000) Chứng nhận siêu âm (2013)	QY420001/CCHN-BQP, ngày 29/09/2021	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa, chuyên khoa Nội chung, Siêu âm tổng quát	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	KBCB chuyên khoa Nội, Siêu âm	Người chịu trách nhiệm CMKT phòng khám	Nội - Hồi sức cấp cứu và chống độc	Ngày 01/04/2024 (HĐLĐ số 02/ 2024- HĐLĐ ngày 01/04/2024)	Không	
2	Nghiêm Đình Đức	Bác sỹ quân y (1994) Bác sỹ CKI Ngoại chung (2001)	060037/CCHN-BQP, ngày 19/02/2016	KCB Nội khoa, chuyên khoa Nội thần kinh	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	KBCB chuyên khoa Nội	Phụ trách phòng khám Nội	Nội - Hồi sức cấp cứu và chống độc	Ngày 01/04/2024 (HĐLĐ số 03/ 2024- HĐLĐ ngày 01/04/2024)	Không	
3	Vũ Thị Lan	Điều dưỡng trung học (1993)	001192/BN-CCHN ngày 30.10.2013	Điều dưỡng	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội - Hồi sức cấp cứu và chống độc	Ngày 01/04/2024 (HĐLĐ số 23/ 2024- HĐLĐ ngày 01/04/2024)	Không	
4	Nguyễn Thị Như Nguyệt	Điều dưỡng cao đẳng (2022)	006653/BN-CCHN ngày 20/12/2023	Điều dưỡng	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội - Hồi sức cấp cứu và chống độc	Ngày 01/04/2024 (HĐLĐ số 35/ 2024- HĐLĐ ngày 01/04/2024)	Không	
5	Thần Thị Tuyết Anh	Bác sỹ CKI Sản phụ khoa (năm 1996)	số 0002742/BN/CCHN Ngày 09/10/2014	KCB chuyên khoa phụ sản	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	KBCB chuyên khoa Phụ sản	Phụ trách phòng khám Sản	Sản	Ngày 02/07/2024 (HĐLĐ số 56/ 2024- HĐLĐ ngày 02/07/2024)	Không	



6	Bùi Thị Hương	Bác sỹ Y đa khoa (2012) Chứng chỉ điều trị phụ khoa (2015) Chứng chỉ Siêu âm sản (2012) Chứng nhận đặt vòng-hút điều hòa kinh nguyệt (1995)	Số 0002954/BN-CCHN ngày 06/05/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	KBCB chuyên khoa Phụ sản, thực hiện kỹ thuật Siêu âm (phụ sản)	Không	Sản	Ngày 25/08/2025 (HĐLĐ số 80/2025-HĐLĐ ngày 25/08/2025)	Không	
7	Nguyễn Thị Phương Loan	Bác sỹ Y khoa (1987) Bác sĩ CKI sản phụ khoa (2005) Chứng chỉ Soi cổ tử cung trong sản phụ khoa (2008) Chứng nhận tập huấn Soi cổ tử cung-cập nhật kiến thức về kỹ thuật đốt điện và đốt lạnh Chứng nhận chẩn đoán và điều trị vô sinh (2011) Chứng chỉ Siêu âm chẩn đoán trong Sản phụ khoa (2007)	số 000532/TB-CCHN ngày 06/02/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	KBCB chuyên khoa Phụ sản, thực hiện kỹ thuật Siêu âm chẩn đoán trong Sản phụ khoa, thực hiện kỹ thuật soi cổ tử cung	Không	Sản	Ngày 22/09/2026 (HĐLĐ số 110/2026-HĐLĐ ngày 22/09/2026)	Không	
8	Trần Thị Hạnh	Điều dưỡng trung cấp (2012)	Số 039793/HNO-CCHN ngày 29/11/2023	Điều dưỡng	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Sản	Ngày 11/03/2025 (HĐLĐ số 71/2025-HĐLĐ ngày 11/03/2025)	Không	
9	Phan Thị Phương	Y sỹ đa khoa (2015) Cao đẳng điều dưỡng (2019)	số 0005424/PT-CCHN, ngày cấp 28/02/2019	Điều dưỡng	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Sản	Ngày 17/06/2025 (HĐLĐ số 38/2025-HĐLĐ ngày 17/06/2025)	Không	
10	Nguyễn Thị Gái	Cao đẳng điều dưỡng (2018)	số 032808/HNO-CCHN ngày cấp 31/05/2021	Điều dưỡng	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Sản	Ngày 11/07/2025 (HĐLĐ số 20/2025-HĐLĐ ngày 11/07/2025)	Không	
11	Nguyễn Thị Xuân	Cao đẳng điều dưỡng (2020)	số 009462/HNO-GPHN ngày 09/04/2026	Điều dưỡng	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Sản	Ngày 27/04/2026 (HĐLĐ số 103/2026-HĐLĐ ngày 27/04/2026)	Không	
12	Lê Văn Hốt	Bác sỹ CK cấp I ngoại chung (năm 1985) Bác sỹ CK cấp II Ngoại tiết niệu (năm 2002)	007923/HNO-CCHN ngày 17/10/2013	KBCB chuyên khoa Ngoại tiết niệu, Ung bướu	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	KBCB chuyên khoa Ngoại tiết niệu	Phụ trách phòng khám Ngoại	Ngoại	Ngày 01/04/2024 (HĐLĐ số 04/ 2024-HĐLĐ ngày 01/04/2024)	Không	
13	Lê Anh Tuấn	Bác sỹ y đa khoa (2019); Bác sỹ nội trú Ngoại tiêu hóa (2022); Bác sỹ chuyên khoa cấp I Ngoại tiêu hóa (2022); Chứng chỉ nam học cơ bản (4/2025); Chứng chỉ phẫu thuật điều trị bệnh trĩ (2024); Chứng chỉ bồi dưỡng chuyên khoa phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ cơ bản (2023)	số 004161/YB-CCHN ngày 22/11/2022	Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại tiêu hóa	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa Ngoại	Không	Ngoại	Ngày 07/05/2025 (HĐLĐ số 72/2025 HĐLĐ ngày 07/05/2025)	Không	
14	Nguyễn Thị Thu Hà	Điều dưỡng cao đẳng (2019)	0008311/SL-CCHN ngày 26/06/2020	Điều dưỡng	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Ngoại	Ngày 01/04/2024 (HĐLĐ số 37/ 2024-HĐLĐ ngày 01/04/2024)	Không	

2385.
CÔNG
TINH
VIỆN Đ
QUỐC
ĐỆT S
MINH - 1

15	Nguyễn Thị Phương	Điều dưỡng trung học (1997) Đinh hướng sản nhi (1990)	0001471/BN-CCHN ngày 06/11/2013	Điều dưỡng	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Ngoại	Ngày 03/06/2024 (HDLĐ số 54/ 2024- HDLĐ ngày 03/06/2024)	Không	
16	Vì Thị Thanh Yên	Trung cấp Điều dưỡng (2014)	số 004114/BN- CCHN ngày 09/02/2017	Điều dưỡng	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Ngoại	Ngày 23/03/2026 (HDLĐ số 95/2026- HDLĐ ngày 23/03/2026)	Không	
17	Trần Công Dũng	Bác sỹ quân y (1983); Bác sỹ CKI gây mê hồi sức	số 000125/BN- CCHN ngày 04/05/2012	Gây mê hồi sức	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	Không	Ngoại - Sản	Ngày 12/03/2026 (HDLĐ số 90/2026- HDLĐ ngày 12/03/2026)	Không	
18	Hoàng Thị Chi	Điều dưỡng trung học (1995) Y sỹ sản nhi (1990)	0001540/BN-CCHN ngày 06/11/2013	Điều dưỡng	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Ngoại - Sản	Ngày 01/06/2024 (HDLĐ số 53/ 2024- HDLĐ ngày 01/06/2024)	Không	
19	Phạm Vũ Ngọc Thảo	Cử nhân điều dưỡng (2018)	số 008926/TB- CCHN ngày 19/07/2023	Điều dưỡng	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Ngoại - Sản	Ngày 21/09/2026 (HDLĐ số 111/2026- HDLĐ ngày 21/09/2026)	Không	
20	Nguyễn Thị Dung	Cao đẳng điều dưỡng (2018)	số 024763/HNO- CCHN ngày 02/07/2018	Điều dưỡng	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Ngoại - Sản	Ngày 21/09/2026 (HDLĐ số 112/2026- HDLĐ ngày 21/09/2026)	Không	
21	Nguyễn Văn Thông	Bác sỹ quân y (1983) Thạc sỹ y học (1995)	số 000139/BN- CCHN ngày 04/05/2012	Khám chữa bệnh Nội khoa, Da liễu	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	KBCB khoa Da liễu	Phụ trách phòng khám Da liệu	Da Liễu	Ngày 16/06/2026 (HDLĐ số 108/2026- HDLĐ ngày 16/06/2026)	Không	
22	Nguyễn Văn Tường	Bác sĩ quân y (1985) Bác sỹ CKI truyền nhiễm (1996)	060033/CCHN-BQP ngày 19/02/2016	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội Truyền nhiễm, Da liễu	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	KBCB khoa Da liễu	Không	Da Liễu	Ngày 01/04/2024 (HDLĐ số 39/ 2024- HDLĐ ngày 01/04/2024)	Không	
23	Nguyễn Thị Minh Tâm	Bác sỹ y khoa (1982) Bác sỹ CKI y học cổ truyền (2005)	số 0011185/BYT- CCHN ngày 06/12/2013	Khánh bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	KBCB y học cổ truyền	Phụ trách phòng khám YHCT	YHCT	Ngày 20/11/2025 (HDLĐ số 85/2025 HDLĐ ngày 20/11/2025)	Không	
24	Ngô Việt Hào	Bác sỹ YHCT (2012) Chứng chỉ VLTL-PHCN (1997)	000066/BN-CCHN ngày 15/06/2016, bổ sung CCHN quyết định số 387/QĐ-SYT ngày 17/08/2017	KCB bằng YHCT, PVCN bổ sung : KCB bằng vật lý trị liệu, PHCN	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	KCB bằng vật lý trị liệu – PHCN KBCB YHCT	Phụ trách phòng khám PHCN	PHCN	Ngày 01/04/2024 (HDLĐ số 09/ 2024- HDLĐ ngày 01/04/2024)	Không	
25	Phạm Thị Loan	Điều dưỡng đa khoa (2011)	số 000390/BN- GPHN ngày cấp 22/04/2025	Điều dưỡng	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	PHCN	Ngày 28/05/2025 (HDLĐ số 66/2025- HDLĐ ngày 28/05/2025)	Không	
26	Phạm Văn Chiến	Cử nhân xét nghiệm y học (2014) Thạc sỹ KTV xét nghiệm y học (2021)	0003663/BN- CCHN, ngày 25/02/2016	Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm huyết học, sinh hóa, vi sinh, ký sinh trùng	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	KTV xét nghiệm y học	Phụ trách phòng Xét nghiệm	Xét nghiệm	Ngày 01/04/2024 (HDLĐ số 41/ 2024- HDLĐ ngày 01/04/2024)	Không	
27	Dương Thị Hải	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (2023)	số 000915/BN- GPHN ngày 25/11/2025	Xét nghiệm y học	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	KTV xét nghiệm y học	Không	Xét nghiệm	Ngày 10/06/2026 (HDLĐ số 107/ 2026- HDLĐ ngày 10/06/2026)	Không	



28	Nguyễn Văn Đăng	Bác sĩ CKII chẩn đoán hình ảnh (2004)	060003/CCHN-BQP, ngày 19/02/2016	KCB chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	KBCB chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Phụ trách phòng Chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 01/04/2024 (HĐLĐ số 08/ 2024-HĐLĐ ngày 01/04/2024)	Không	
29	Nguyễn Thị Kim Dung	Bác sĩ Y khoa (1989) , Bác sĩ chuyên khoa cấp I hồi sức cấp cứu (1996)	Số 000213/BN-CCHN ngày 06/07/2012 QĐ bổ sung PVHN số 358/QĐ-SYT ngày 30/07/2018 , số 322/QĐ-SYT ngày 05/07/2018	Khám chữa bệnh Đa khoa , PVCN bổ sung : Siêu âm tim mạch , Siêu âm tiêu hóa , Nội soi tiêu hóa , Siêu âm sản phụ khoa , Điện não đồ	Từ 07h30 – 17h15 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ siêu âm	Không	Siêu âm	Ngày 17/06/2024 (HĐLĐ số 55/ 2024-HĐLĐ ngày 17/06/2024)	Từ 17h30 -20h00 Thứ 2 - CN hằng tuần tại PKCK Nội Kim Dung , địa chỉ : 72 Thành Bắc , Ninh Xá , Thành phố Bắc Ninh, Bắc c sĩ siêu âm	
B. SỐ THỜI VIỆC											
1	Đinh Thị Quỳnh Huế	Bác sĩ CKI Sản phụ khoa (năm 2015); Giấy chứng nhận về kỹ thuật soi cổ tử cung (số 786/CĐCK); Chứng chỉ Siêu âm tổng quát (2010); Chứng chỉ siêu âm chẩn đoán, sàng lọc trước sinh-Trình độ nâng cao (2017) Chứng chỉ IUI kỹ thuật hỗ trợ sinh sản-lọc rửa tinh trùng (2014)	000920/NB-CCHN ngày 30/09/2013	Khám bệnh , chữa bệnh chuyên khoa sản - phụ - KHHGD	Từ 07h30 – 20h30 thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	KBCB chuyên khoa Phụ sản, thực hiện kỹ thuật Siêu âm tổng quát (phụ sản), thực hiện kỹ thuật soi cổ tử cung, siêu âm chẩn đoán, sàng lọc trước sinh.	Phụ trách phòng khám Sản	Sản	Ngày 30/09/2026 (TLĐ số 51/TLHD-PKVS ngày 30/09/2026)	Không	Bảo giám người hành nghề

Phòng khám đa khoa quốc tế Việt Sing chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

Nơi nhận:
- Sở Y tế Bắc Ninh;
- Lưu: PKĐKQT Việt Sing

Bắc Ninh, ngày 01 tháng 10 năm 2026
ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu - nếu có)


